TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **459**/2023/ST-HNGĐ
Ngày: 07/9/2023
V/v *Tranh chấp xin ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thu Hường**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Chu Thị Tuyết và ông Đào Văn Hoan

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang, Thư ký

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*:* Bà Phan Vân Giang - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 351/2023/TLST-HNGĐ ngày ****/ 2023 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 298/2023/QĐST-HNGĐ ngày ****/ 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hồ TTH, sinh năm 19**

CCCD/CMND số 04018501**** do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày ***; Nơi cư trú: M, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

(Chị H có mặt tại phiên toà).

Bị đơn: Anh Đặng QT, sinh năm 1985

CCCD/CMND số 00108502**** do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày ***; Nơi cư trú: M, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

(Anh T có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn xin ly hôn, bản tự khai, và các biên bản làm việc tại Tòa án, nguyên đơn là chị Hồ TTH trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ TTH và anh Đặng QT đăng ký kết hôn ngày ****/2008 tại UBND phường X, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hòa thuận tại M, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đến đầu năm 2022 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống

làm cho cuộc sống hôn nhân không hòa hợp và chung sống cùng nhau được nữa. Hai vợ chồng đã có thời gian suy ngẫm, nhìn nhận lại vấn đề hôn nhân mà hai vợ chồng đang gặp phải để cố gắng hàn gắn nhưng cuộc sống hôn nhân vẫn không được cải thiện, không còn tiếng nói chung. Mặc dù đã được gia đình hai bên đã hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng không còn, hai vợ chồng đã ly thân và chị H đã dọn ra ở riêng. Khi thấy tình cảm không còn anh chị đã làm đơn thuận tình ly hôn và thống nhất về việc ly hôn, về con và tài sản. Tuy nhiên, trước khi Toà án ra Quyết định, anh T đã xin thay đổi ý kiến không đồng ý ly hôn với chị H. Do đó, chị H đề nghị Toà án giải quyết cho chị được làm đơn ly hôn đơn phương với anh T vì thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị được ly hôn với anh T để chị ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Chị Hồ TTH xác nhận chị và anh Đặng QT có 01 con chung là cháu Đặng QM, sinh ngày ****/2009, hiện nay cháu đã 14 tuổi cháu có nguyện vọng được ở với anh T khi bố mẹ ly hôn chị H đồng ý.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H tự nguyện cấp dưỡng 5.000.000 đồng/01 tháng kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung, nhà ở chung và nợ chung: Chị Hồ TTH và anh Đặng QT không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hồ TTH tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các vấn đề khác: Chị Hồ TTH không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Đặng QT trình bày: Anh Đặng QT và chị Hồ TTH kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày ****2008 tại UBND X, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hòa thuận tại M, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Đến đầu năm 2023 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do đôi lúc anh T có nóng nảy, sức khỏe tinh thần không tốt. Anh T cho biết anh là người đàn ông có trách nhiệm với gia đình và luôn mong muốn gia đình đoàn tụ, chăm lo đầy đủ cho vợ con. Hai vợ chồng đã đồng ý thuận tình ly hôn, nhưng sau khi suy nghĩ lại anh T thay đổi quan điểm, anh không muốn ly hôn với chị H, anh rất muốn giữ gia đình được đầy đủ có bố mẹ và con. Trường hợp chị H quyết tâm ly hôn, thì anh T mong muốn để con vào học cấp 3 hoặc Đại học cho con ít bị tổn thương nên anh T không muốn ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh Đặng QT và chị Hồ TTH có 01 con chung là cháu Đặng QM, sinh ngày ****/2009. Trường hợp phải ly hôn, anh T đề nghị Tòa án giao cháu M cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng theo nguyện

vọng của cháu. Chị H cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/01 tháng là sự tự nguyện của chị H, anh không có ý kiến gì.

Về tài sản chung, vay nợ chung và riêng: Tại đơn yêu cầu thuận tình ly hôn ngày ****/2023, biên bản hoà giải ngày 21/7/2023 và đơn xin rút yêu cầu xin thuận tình ly hôn anh T không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản chung vợ chồng. Tại biên bản hoà giải ngày 21/8/2023 anh T có khai vợ chồng có tài sản chung là chiếc ô tô BKS 30F-***** trị giá khoảng 300.000.000 đồng và sổ tiết kiệm trị giá 710.000.000 đồng. Hiện anh chị còn nợ Ngân hàng 70.000.000 đồng, anh T đề nghị chị Hiền chia cho anh ½ số tiền trên, anh chị đã tự thoả thuận về việc phân chia tài sản, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Hồ TTH chịu toàn bộ án phí sơ thẩm theo quy định.

Các vấn đề khác: Anh T không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa: Chị Hồ TTH vẫn giữ nguyên các ý kiến đã trình bày tại các buổi làm việc tại Toà án và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh T.

Tại phiên toà anh T trình bày: Anh rất mong muốn giữ gia đình cho con, anh cũng không hiểu nguyên nhân gì chị H nhất quyết đòi ly hôn và không ở với bố con anh nữa. Nhưng tại phiên toà hôm nay nếu chị H nhất quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý. Về con chung anh có nguyện vọng nuôi cháu M và cháu M đồng ý ở với bố. Sau khi Viện kiểm sát phát biểu quan điểm, anh T có ý kiến, trường hợp chị H không thanh toán ½ số tiền như đã thoả thuận tại biên bản hoà giải ngày 21/8/2023, thì anh sẽ có đơn gửi Toà án yêu cầu giải quyết chia tài sản chung của vợ chồng sau. Về tài sản chung và vay nợ chung anh chị tự thoả thuận về việc chia tài sản và anh không yêu cầu Toà án giải quyết trong phiên toà hôm nay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự giải quyết vụ án; các đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Về nội dung, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên toà, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ TTH và anh Đặng QT. Về con chung: Giao cháu Đặng QM, sinh ngày ****/2009 cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và chị H tự nguyện đóng góp 5.000.000 đồng/01 tháng, kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thỏa thuận khác. Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản. Về tài sản chung, nhà ở chung, công nợ chung: Anh T, chị H không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật: Xét đơn khởi kiện của chị H xin ly hôn với anh Đặng QT là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn là anh Đặng QT có nơi cư trú tại quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội nên theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân quận Thanh Xuân.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của chị Hồ TTH xin ly hôn đối với anh Đặng QT thấy: Chị Hồ TTH và anh Đặng QT kết hôn có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày ****/2008 tại UBND X, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Anh, chị phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, lối sống không hợp nhau nguyên nhân vợ chồng không có sự đồng cảm, chia sẻ, thương yêu và tôn trọng lẫn nhau, nên thường nảy sinh những bất đồng. Vợ chồng cũng đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng kết quả không thể hàn gắn được, nên chị H xin ly hôn với anh T. Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình chung sống của chị Hồ TTH và anh Đặng QT đã mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân, nên căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H, giải quyết cho chị H được ly hôn với anh T.

Về con chung: Anh Đặng QT và chị Hồ TTH có 01 con chung là cháu Đặng QM, sinh ngày ****/2009. Nguyện vọng của cháu M sau khi bố mẹ ly hôn được ở với bố. Do đó giao cháu M cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/01 tháng (Năm triệu đồng/01 tháng).

Về tài sản chung, nhà đất chung và vay nợ chung: Anh Đặng QT và chị Hồ TTH tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về những vấn đề khác: Chị H và anh T không có yêu cầu gì khác.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hồ TTH đối với anh Đặng QT. Chị Hồ TTH được ly hôn anh Đặng QT.

2. Về con chung: Chị Hồ TTH và anh Đặng QT có 01 con chung là cháu Đặng QM, sinh ngày 04/11/2009. Giao cháu Đặng QM cho anh Đặng QT chăm sóc nuôi dưỡng con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18) tuổi hoặc khi có thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hồ TTH cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/01 tháng (Năm triệu đồng/01 tháng), kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác.

Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung, nhà ở, và vay nợ chung: Chị Hồ TTH và anh Đặng QT không yêu cầu Toà án giải quyết nên Tòa án không xét.

4. Về những vấn đề khác: Chị Hồ TTH và anh Đặng QT không có yêu cầu gì khác.

5. Về án phí: Chị Hồ TTH phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0004093 ngày 21/7/2023, chị H còn phải nộp 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Án xử sơ thẩm công khai, chị H, anh T mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi Cục THADS Thanh Xuân;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Thị Thu Hường